

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ VĂN HOÁ VÀ THỂ THAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1746/TB-SVHTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả Giải Thể thao học sinh Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2022 - 2023, môn Điền kinh

TT	Đơn vị	Tiểu học			THCS			THPT			Tổng			Thành tích			Toàn đoàn
		Nữ	Nam	TC	Nữ	Nam	TC	Nữ	Nam	TC	Nữ	Nam	TC	V	B	Đ	
1	Quận 3	10	12	22	12	19	31	2	3	5	24	34	58	9	12	2	Nhất
2	Huyện Bình Chánh	10	11	21	21	27	48	2	9	11	33	47	80	6	9	6	Nhì
3	Quận 1	6	5	11	12	19	31	6	4	10	24	28	52	4	4	7	Ba
4	Quận Phú Nhuận	11	11	22	22	22	44	9	7	16	42	40	82	4	2	9	
5	Quận 5	2	1	3	9	19	28	3	9	12	14	29	43	3	6	5	
6	Quận Bình Thạnh	6	2	8	4	4	8	1	2	3	11	8	19	3			
7	Huyện Cần Giờ	2	3	5	3	4	7	2	4	6	7	11	18	2	2	4	
8	Quận 8	4	4	8	1	8	9	1	1	2	6	13	19	2	1	2	
9	Quận 6	6	8	14	13	27	40	2	13	15	21	48	69	1	3	6	
10	Quận 12	2	1	3	6	9	15	1	1	2	9	11	20	1	1		
11	Huyện Nhà Bè	6	5	11	14	13	27	2	4	6	22	22	44		2	2	
12	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định				17	27	44	18	29	47	35	56	91	29	27	24	
13	Thành phố Thủ Đức	3	2	5	4	1	5				7	3	10	6	2		
14	Quận 7	1	2	3	2	4	6				3	6	9	5	1	1	
15	Quận 11		1	1	10	5	15				10	6	16	2	3	7	
16	Huyện Củ Chi	6	6	12	5	3	8				11	9	20	2	3	2	
17	Quận Gò Vấp	3	3	6	7	11	18		1	1	10	15	25	2	1	1	
18	Huyện Hóc Môn	3	1	4							3	1	4	1			
19	Quận 4	5	5	10	4	3	7				9	8	17			1	
20	Trường NK TDTT H.Bình Chánh							6	12	18	6	12	18		2	2	
21	Quận Tân Bình	5	4	9	6	2	8		1	1	11	7	18		1	1	
22	Quận 10					1	1	8	13	21	8	14	22				
23	Quận Tân Phú				1		1				1		1				
24	Trường NK TDTT							5	9	14	5	9	14				
Tổng cộng		91	87	178	173	228	401	68	122	190	332	437	769	82	82	82	

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở VHTT và Sở GDĐT (để b/c);
- TT.TDĐT, TTVH-TT và Thành phố Thủ Đức;
- Trung tâm TDĐT Thống Nhất;
- Các cá nhân và bộ phận liên quan;
- Lưu VT, QLTDĐT (K).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
VĂN HOÁ VÀ
THỂ THAO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Nam Nhân

THÔNG BÁO

Kết quả chi tiết Giải Thể thao học sinh Thành Phố Hồ Chí Minh năm học 2022 - 2023, môn Điền Kinh
(đính kèm Thông báo số: 1746 /TB-SVHH ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
1	LÊ XUÂN HIẾU	TP. THỦ ĐỨC	29	2	2012	TP.HCM	5/4	HOÀNG DIỆU	HCV	60m Nam Tiểu học
2	NGUYỄN HÒA MINH ANH	CỦ CHI	24	5	2012	TP HCM	5/3.	TÂN THÔNG	HCĐ	60m Nam Tiểu học
3	HUỶNH TÍN VĨ	QUẬN 11	15	1	2012	TP.HCM	5/3	ÂU CƠ	HCB	60m Nam Tiểu học
4	LÊ XUÂN HIẾU	TP. THỦ ĐỨC	29	2	2012	TP.HCM	5/4	HOÀNG DIỆU	HCV	600m Nam Tiểu học
5	NGUYỄN GIA HẠO	BÌNH CHÁNH	14	5	2012	BẠC LIÊU	5.6	TÂN TÚC	HCB	600m Nam Tiểu học
6	NGUYỄN TRẦN GIA HÙNG	PHÚ NHUẬN	9	1	2013	TPHCM	4/2.	ĐẶNG VĂN NGŨ	HCB	600m Nam Tiểu học
7	TRẦN QUANG THẾ ANH	PHÚ NHUẬN	8	2	2012	TPHCM	5/8.	CAO BÁ QUÁT	HCV	Nhảy cao Nam Tiểu học
8	CHU MINH QUÂN	NHÀ BÈ	30	6	2012	TPHCM	5.5	NGUYỄN TRỰC	HCB	Nhảy cao Nam Tiểu học
9	VÕ HOÀI BẢO	BÌNH CHÁNH	16	9	2012	TPHCM	5.1	TÂN QUÝ TÂY 3	HCB	Nhảy cao Nam Tiểu học
10	TRẦN QUANG THẾ ANH	PHÚ NHUẬN	8	2	2012	TPHCM	5/8.	CAO BÁ QUÁT	HCV	Bật xa Nam Tiểu học
11	NGUYỄN PHÚC THIỆN	QUẬN 3	15	1	2012	TP.HCM	5D	PHAN VĂN HÂN	HCB	Bật xa Nam Tiểu học
12	THẠCH NGỌC KHÔI	BÌNH CHÁNH	3	6	2012	TRÀ VINH	5.6	PHONG PHÚ 2	HCB	Bật xa Nam Tiểu học

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
13	NGUYỄN NGỌC MINH HIẾU	CỦ CHI	1	1	2012	PHÚ YÊN	5/3.	PHƯỚC HIỆP	HCV	Ném bóng Nam Tiểu học
14	NGUYỄN TÂN LỘC	BÌNH CHÁNH	8	11	2012	TPHCM	5/7	TÂN TÚC 2	HCB	Ném bóng Nam Tiểu học
15	NGUYỄN TRẦN THÀNH ĐẠT	QUẬN 1	17	3	2012	TPHCM	5.4	NGUYỄN THÁI BÌNH	HCD	Ném bóng Nam Tiểu học
16	LÊ HOÀNG QUÂN	TP. THỦ ĐỨC	16	11	2012	TP.HCM	5.6	BÌNH TRUNG ĐÔNG	HCV	Toàn năng Nam Tiểu học
17	CHU MINH QUÂN	NHÀ BÈ	30	6	2012	TPHCM	5.5	NGUYỄN TRỰC	HCB	Toàn năng Nam Tiểu học
18	VÕ HOÀNG PHÚC	CẦN GIỜ	6	2	2012	TPHCM	5.2	BÌNH PHƯỚC	HCD	Toàn năng Nam Tiểu học
19	VŨ NGỌC VÂN NHI	QUẬN 7	19	2	2012	TPHCM	5/7.	VÕ THỊ SÁU	HCV	60m Nữ Tiểu học
20	TRẦN THANH HÀ	QUẬN 8	24	3	2012	TPHCM	5/5.	LƯU HỮU PHƯỚC	HCB	60m Nữ Tiểu học
21	TRƯƠNG THẢO VY	QUẬN 8	5	5	2012	TPHCM	5/5.	LƯU HỮU PHƯỚC	HCD	60m Nữ Tiểu học
22	VŨ NGỌC VÂN NHI	QUẬN 7	19	2	2012	TPHCM	5/7.	VÕ THỊ SÁU	HCV	600m Nữ Tiểu học
23	MAI NGỌC GIA HÂN	TP. THỦ ĐỨC	9	4	2012	TP. HCM	5/7	NGUYỄN VĂN TRÔI	HCB	600m Nữ Tiểu học
24	NGUYỄN THIÊN NHƯ Ý	PHÚ NHUẬN	3	2	2012	TPHCM	5/1.	CAO BÁ QUÁT	HCD	600m Nữ Tiểu học
25	NGUYỄN HUỶNH TRÂM ANH	BÌNH THẠNH	20	7	2012	TPHCM	5A13	VINSHOOL	HCV	Nhảy cao Nữ Tiểu học
26	TRƯƠNG KIM HẰNG	CỦ CHI	28	8	2012	BÌNH DƯƠNG	5.3	BÌNH MỸ 2	HCB	Nhảy cao Nữ Tiểu học
27	NGUYỄN TRẦN YẾN MAI	CẦN GIỜ	27	5	2012	TPHCM	5.1	ĐÔNG HÒA	HCD	Nhảy cao Nữ Tiểu học
28	DANH NGUYỄN MINH TUYẾT	QUẬN 5	27	8	2012	TP.HCM	5/3.	PHẠM HỒNG THÁI	HCV	Bật xa Nữ Tiểu học
29	NGÔ HOÀNG KIM VÂN	PHÚ NHUẬN	14	4	2012	TPHCM	5/5.	CAO BÁ QUÁT	HCB	Bật xa Nữ Tiểu học
30	NGUYỄN TRẦN YẾN MAI	CẦN GIỜ	27	5	2012	TPHCM	5.1	ĐÔNG HÒA	HCD	Bật xa Nữ Tiểu học

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trưởng	Thành Tích	Nội dung
31	TRẦN GIA LINH	HÓC MÔN	16	9	2012	TP. HCM	5/2	BÙI VĂN NGŨ	HCV	Ném bóng Nữ Tiểu học
32	NGUYỄN ANH THU	CỦ CHI	13	5	2012	TP HCM	5.3	AN NHƠN ĐÔNG	HCĐ	Ném bóng Nữ Tiểu học
33	ĐỖ HOÀNG ANH THU	CỦ CHI	7	9	2012	VĨNH PHÚC	5.3	PHƯỚC HIỆP	HCV	Ném bóng Nữ Tiểu học
34	VŨ NGỌC VÂN NHI	QUẬN 7	19	2	2012	TPHCM	5/7.	VÕ THỊ SÁU	HCV	Toàn năng Nữ Tiểu học
35	MAI NGỌC BẢO HÂN	TP. THỦ ĐỨC	9	4	2012	TP. HCM	5/7	NGUYỄN VĂN TRỖI	HCĐ	Toàn năng Nữ Tiểu học
36	NGUYỄN THỊ BÍCH TUYÊN	QUẬN 1	1	7	2012	TPHCM	5/2	NGUYỄN THÁI BÌNH	HCV	Toàn năng Nữ Tiểu học
37	LOUW ETHAN NAM KHÁNH	QUẬN 3	16	2	2010	TP.HCM	7/13.	LÊ QUÝ ĐÔN	HCV	60m Nam Lớp 6-7
38	TRẦN THANH ĐẠT	QUẬN 11	18	3	2010	TP.HCM	7/7.	HẬU GIANG	HCV	60m Nam Lớp 6-7
39	NGUYỄN LÊ CHÁN HUNG	QUẬN 1	18	8	2010	TPHCM	7A4	TRẦN VĂN ƠN	HCV	60m Nam Lớp 6-7
40	LOUW ETHAN NAM KHÁNH	QUẬN 3	16	2	2010	TP.HCM	7/13.	LÊ QUÝ ĐÔN	HCV	100m Nam Lớp 6-7
41	VƯƠNG VĂN MINH LỢI	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	9	2010	ĐỒNG NAI	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	100m Nam Lớp 6-7
42	NGUYỄN THANH PHONG	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	24	6	2010	TIỀN GIANG	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	100m Nam Lớp 6-7
43	LÊ ĐÌNH KHẢI	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	3	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	200m Nam Lớp 6-7
44	PHAN ĐĂNG HUY	QUẬN 3	31	5	2010	TP.HCM	7/6.	BÀN CỜ	HCV	200m Nam Lớp 6-7
45	TRẦN THIÊN SƠN	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	12	9	2010	TPHCM	7A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	200m Nam Lớp 6-7
46	LÊ ĐÌNH KHẢI	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	3	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	400m Nam Lớp 6-7
47	TRẦN THIÊN SƠN	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	12	9	2010	TPHCM	7A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	400m Nam Lớp 6-7
48	HUỖNH MÃN ĐẠT	QUẬN 11	19	1	2010	TP.HCM	7/5.	HẬU GIANG	HCV	400m Nam Lớp 6-7

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
49	NGUYỄN NHẬT QUAN	CẦN GIỜ	3	3	2010	TPHCM	7.1	THẠNH AN	HCV	800m Nam Lớp 6-7
50	PHẠM ĐỨC MẠNH	GÒ VẤP	21	2	2011	TP.HCM	6/9.	HUỖNH VĂN NGHỆ	HCB	800m Nam Lớp 6-7
51	NGUYỄN THÀNH DƯƠNG	QUẬN 8	17	4	2010	TPHCM	7/2	DƯƠNG BÁ TRẠC	HCB	800m Nam Lớp 6-7
52	NGUYỄN THÀNH DƯƠNG	QUẬN 8	17	4	2010	TPHCM	7/2	DƯƠNG BÁ TRẠC	HCV	1500m Nam Lớp 6-7
53	NGUYỄN NHẬT QUAN	CẦN GIỜ	3	3	2010	TPHCM	7.1	THẠNH AN	HCB	1500m Nam Lớp 6-7
54	THÁI HÁN THUẬN	QUẬN 5	20	6	2010	TP.HCM	7A8	HÔNG BÀNG	HCB	1500m Nam Lớp 6-7
55	NGUYỄN PHÚC ĐẠT	BÌNH CHÁNH	6	6	2010	TPHCM	7/10.	VĨNH LỘC A	HCV	Nhảy cao Nam Lớp 6-7
56	VÕ VĂN KHANG	QUẬN 3	11	8	2011	TP.HCM	6/10.	BÀN CỜ	HCB	Nhảy cao Nam Lớp 6-7
57	NGUYỄN THANH KHA	BÌNH CHÁNH	31	1	2010	TPHCM	7.5	TÂN NHỰT	HCB	Nhảy cao Nam Lớp 6-7
58	VƯƠNG VĂN MINH LỢI	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	9	2010	ĐỒNG NAI	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Nhảy xa Nam Lớp 6-7
59	NGUYỄN LÊ NHẬT HÀO	BÌNH CHÁNH	10	1	2010	HẬU GIANG	7/5.	PHẠM VĂN HAI	HCB	Nhảy xa Nam Lớp 6-7
60	ĐOÀN MINH KHÔI	PHÚ NHUẬN	1	5	2010	TP.HCM	7/1.	ĐỘC LẬP	HCB	Nhảy xa Nam Lớp 6-7
61	LÝ MINH ĐẠT	BÌNH CHÁNH	8	6	2010	TPHCM	7/7.	VÕ VĂN VÂN	HCV	Ném bóng Nam Lớp 6-7
62	NGUYỄN CHÍ HIỆN	BÌNH CHÁNH	30	1	2010	BẠC LIÊU	7.3	TÂN NHỰT	HCB	Ném bóng Nam Lớp 6-7
63	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	CỦ CHI	17	2	2010	TP HCM	7/1	PHƯỚC HIỆP	HCB	Ném bóng Nam Lớp 6-7
64	VÕ VĂN KHANG	QUẬN 3	11	8	2011	TP.HCM	6/10.	BÀN CỜ	HCV	Toàn năng Nam Lớp 6-7
65	LÊ NGỌC TIẾN	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	6	4	2011	TPHCM	6A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Toàn năng Nam Lớp 6-7
66	NGUYỄN THANH AN	PHÚ NHUẬN	26	9	2011	TP.HCM	6/9.	TRẦN HUY LIỆU	HCB	Toàn năng Nam Lớp 6-7

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
67	LÊ ĐÌNH KHẢI	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	3	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x100m Nam Lớp 6-7
68	TRẦN THIÊN SƠN		12	9	2010	TPHCM	7A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
69	NGUYỄN THANH PHONG		24	6	2010	TIỀN GIANG	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
70	LÊ NGỌC TIẾN		6	4	2011	TPHCM	6A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
71	PHAN ĐĂNG HUY	QUẬN 3	31	5	2010	TP.HCM	7/6.	BÀN CỜ	HCB	Tiếp sức 4x100m Nam Lớp 6-7
72	HUỖNH CÔNG GIA BẢO		25	6	2011	TP.HCM	6/6.	BÀN CỜ		
73	LÊ MINH KHANG		22	6	2010	TP.HCM	7/4.	BÀN CỜ		
74	TRẦN QUỐC HUY		1	12	2010	TP.HCM	7/1.	BÀN CỜ		
75	TRÌNH PHẠM MINH KHÔI	QUẬN 5	25	1	2010	TP.HCM	7A4	HỒNG BÀNG	HCB	Tiếp sức 4x100m Nam Lớp 6-7
76	LÝ PHƯỚC LỘC		26	1	2010	TP.HCM	7A14	HỒNG BÀNG		
77	TRƯƠNG TRỌNG LÂM		28	6	2010	TP.HCM	7A4	HỒNG BÀNG		
78	TRƯƠNG ĐÌNH DUY ANH		16	4	2010	TP.HCM	7A2	HỒNG BÀNG		
79	VÕ VĂN KHANG	QUẬN 3	11	8	2011	TP.HCM	6/10.	BÀN CỜ	HCV	Tiếp sức 4x400m Nam Lớp 6-7
80	PHAN ĐĂNG HUY		31	5	2010	TP.HCM	7/6.	BÀN CỜ		
81	LÊ MINH KHANG		22	6	2010	TP.HCM	7/4.	BÀN CỜ		
82	TRẦN QUỐC HUY		1	12	2010	TP.HCM	7/1.	BÀN CỜ		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
83	LÝ PHƯỚC LỘC	QUẬN 5	26	1	2010	TP.HCM	7A14	HÔNG BÀNG	HCB	Tiếp sức 4x400m Nam Lớp 6-7
84	TRƯƠNG ĐÌNH DUY ANH		16	4	2010	TP.HCM	7A2	HÔNG BÀNG		
85	PHẠM HIỆP DUY KHANG		12	1	2010	TP.HCM	7A2	HÔNG BÀNG		
86	THÁI HÁN THUẬN		20	6	2010	TP.HCM	7A8	HÔNG BÀNG		
87	VƯƠNG VĂN MINH LỢI	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	9	2010	ĐỒNG NAI	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Tiếp sức 4x400m Nam Lớp 6-7
88	ADOLKARIÊM		24	2	2010	AN GIANG	7A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
89	NGUYỄN GIA BẢO		7	8	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
90	NGUYỄN HÀ TIẾN PHÁT		23	7	2011	TPHCM	6A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
91	NGUYỄN THIÊN HẠNH THẢO	QUẬN 1	20	4	2010	TPHCM	7/5.	HUỲNH KHƯƠNG NINH	HCV	60m Nữ Lớp 6-7
92	LÂM NGUYỆT KHÁNH	QUẬN 3	28	2	2010	TP.HCM	7/6.	BÀN CỜ	HCB	60m Nữ Lớp 6-7
93	TÔ TRẦN TRÚC LOAN	QUẬN 11	23	12	2010	TP.HCM	7/4.	HẬU GIANG	HCB	60m Nữ Lớp 6-7
94	NGUYỄN THIÊN HẠNH THẢO	QUẬN 1	20	4	2010	TPHCM	7/5.	HUỲNH KHƯƠNG NINH	HCV	100m Nữ Lớp 6-7
95	LÂM NGUYỆT KHÁNH	QUẬN 3	28	2	2010	TP.HCM	7/6.	BÀN CỜ	HCB	100m Nữ Lớp 6-7
96	TÔ TRẦN TRÚC LOAN	QUẬN 11	23	12	2010	TP.HCM	7/4.	HẬU GIANG	HCB	100m Nữ Lớp 6-7
97	LÂM NGUYỆT KHÁNH	QUẬN 3	28	2	2010	TP.HCM	7/6.	BÀN CỜ	HCV	200m Nữ Lớp 6-7
98	HOÀNG MINH THƯ	QUẬN 5	14	11	2010	YÊN BÁI	7A2	HÔNG BÀNG	HCB	200m Nữ Lớp 6-7
99	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	GÒ VẤP	22	4	2011	TP.HCM	6.G3	VIỆT ÚC	HCB	200m Nữ Lớp 6-7

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
100	LA MINH AN	TP. THỦ ĐỨC	26	11	2010	HÀ NỘI	7/4	NGUYỄN VĂN TRÔI	HCV	400m Nữ Lớp 6-7
101	PHẠM NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	QUẬN 5	2	3	2010	TP.HCM	7A2	HÔNG BÀNG	HCB	400m Nữ Lớp 6-7
102	CAO HUYỀN KHÁNH NGỌC	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	25	2	2011	TIỀN GIANG	6A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCD	400m Nữ Lớp 6-7
103	LA MINH AN	TP. THỦ ĐỨC	26	11	2010	HÀ NỘI	7/4	NGUYỄN VĂN TRÔI	HCV	800m Nữ Lớp 6-7
104	PHẠM NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	QUẬN 5	2	3	2010	TP.HCM	7A2	HÔNG BÀNG	HCB	800m Nữ Lớp 6-7
105	TRƯƠNG THỤY THỦY DƯƠNG	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	20	5	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCD	800m Nữ Lớp 6-7
106	LA MINH AN	TP. THỦ ĐỨC	26	11	2010	HÀ NỘI	7/4	NGUYỄN VĂN TRÔI	HCV	1500m Nữ Lớp 6-7
107	TRƯƠNG THỤY THỦY DƯƠNG	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	20	5	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	1500m Nữ Lớp 6-7
108	NGUYỄN THUY HỒNG YÊN	CẦN GIỜ	11	5	2011	TPHCM	6A6	BÌNH KHÁNH	HCD	1500m Nữ Lớp 6-7
109	NGUYỄN THỊ KIM NGUYỄN	CẦN GIỜ	25	12	2010	TPHCM	7A1	TAM THÔN HIỆP	HCV	Nhảy cao Nữ Lớp 6-7
110	HUỲNH NGUYỄN TRÚC LY	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	10	2010	BÌNH THUẬN	7A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy cao Nữ Lớp 6-7
111	VÕ AN TRÚC	QUẬN 6	24	2	2010	TPHCM	7/7	HẬU GIANG	HCD	Nhảy cao Nữ Lớp 6-7
112	HUỲNH NGUYỄN TRÚC LY	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	10	2010	BÌNH THUẬN	7A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Nhảy xa Nữ Lớp 6-7
113	ĐẶNG THỊ THANH HÀ	BÌNH CHÁNH	13	10	2010	TPHCM	7/2.	QUI ĐỨC	HCB	Nhảy xa Nữ Lớp 6-7
114	QUẢNG THỊ THU HÂN	BÌNH CHÁNH	26	7	2011	TPHCM	6/10.	TÂN TÚC	HCD	Nhảy xa Nữ Lớp 6-7
115	LÊ NGUYỄN ANH THU'	CỦ CHI	19	3	2010	TP HCM	7A 2	TÂN THANH TÂY	HCV	Ném bóng Nữ Lớp 6-7
116	TRƯƠNG THỊ THANH MAI	BÌNH CHÁNH	6	2	2010	TPHCM	7/5.	PHONG PHÚ	HCB	Ném bóng Nữ Lớp 6-7
117	TRẦN PHƯƠNG NGHI	QUẬN 6	24	7	2010	TPHCM	7/5	HẬU GIANG	HCD	Ném bóng Nữ Lớp 6-7

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
118	VÕ AN TRÚC	QUẬN 6	24	2	2010	TPHCM	7/7	HẬU GIANG	HCV	Toàn năng Nữ Lớp 6-7
119	LÊ NGUYỄN KHÁNH VY	PHÚ NHUẬN	10	9	2010	TPHCM	7/2.	ĐÀO DUY ANH	HCB	Toàn năng Nữ Lớp 6-7
120	NGUYỄN CHÂU BẢO TRÂN	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	31	5	2011	TPHCM	6A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCD	Toàn năng Nữ Lớp 6-7
121	HOÀNG MINH THƯ	QUẬN 5	14	11	2010	YÊN BÁI	7A2	HÔNG BÀNG	HCV	Tiếp sức 4x100m Nữ Lớp 6-7
122	TRẦN NGỌC YẾN TRANG		30	9	2010	TP.HCM	7A4	HÔNG BÀNG		
123	VÕ NGỌC MINH THY		8	6	2010	TP.HCM	7A5	HÔNG BÀNG		
124	MAI NGỌC YẾN LINH		7	5	2010	TP.HCM	7A4	HÔNG BÀNG		
125	TRẦN THÚY HỒNG	QUẬN 11	29	6	2010	TP.HCM	7/4.	HẬU GIANG	HCB	Tiếp sức 4x100m Nữ Lớp 6-7
126	TÔ TRẦN TRÚC LOAN		23	12	2010	TP.HCM	7/4.	HẬU GIANG		
127	TRẦN GIA HÂN		2	6	2010	TP.HCM	7/4.	HẬU GIANG		
128	TRẦN KIM YÊN		5	10	2010	TP.HCM	7/6.	HẬU GIANG		
129	NGUYỄN THIÊN HẠNH THẢO	QUẬN 1	20	4	2010	TPHCM	7/5.	HUỲNH KHƯƠNG NINH	HCD	Tiếp sức 4x100m Nữ Lớp 6-7
130	ĐUỜNG MINH THỦY ANH		16	4	2010	TPHCM	7/5.	HUỲNH KHƯƠNG NINH		
131	LÊ NGỌC LINH		27	1	2011	TPHCM	6/4.	HUỲNH KHƯƠNG NINH		
132	PHẠM KHÁNH NGỌC		5	1	2010	TPHCM	7/1.	HUỲNH KHƯƠNG NINH		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
133	HOÀNG MINH THU	QUẬN 5	14	11	2010	YÊN BÁI	7A2	HÔNG BÀNG	HCV	Tiếp sức 4x400m Nữ Lớp 6-7
134	TRẦN NGỌC YẾN TRANG		30	9	2010	TP.HCM	7A4	HÔNG BÀNG		
135	PHẠM NGUYỄN ÁNH DƯƠNG		2	3	2010	TP.HCM	7A2	HÔNG BÀNG		
136	TRƯƠNG KHÁNH HUYỀN		4	3	2010	TP.HCM	7A4	HÔNG BÀNG		
137	NGUYỄN DIỆU HIỀN TRÚC	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	11	2011	TPHCM	6A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Tiếp sức 4x400m Nữ Lớp 6-7
138	ĐẶNG NGỌC BẢO VY		12	7	2011	TPHCM	6A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
139	TRƯƠNG THỤY THỦY DƯƠNG		20	5	2010	TPHCM	7A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
140	NGUYỄN THẢO NGUYỄN		26	7	2011	TPHCM	6A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
141	ĐUỜNG MINH THỦY ANH	QUẬN 1	16	4	2010	TPHCM	7/5.	HUỖNH KHƯÔNG NINH	HCD	Tiếp sức 4x400m Nữ Lớp 6-7
142	LƯƠNG ĐOÀN PHƯƠNG LAM		20	4	2011	TPHCM	6/6.	HUỖNH KHƯÔNG NINH		
143	LÊ NGỌC LINH		27	1	2011	TPHCM	6/4.	HUỖNH KHƯÔNG NINH		
144	PHẠM KHÁNH NGỌC		5	1	2010	TPHCM	7/1.	HUỖNH KHƯÔNG NINH		
145	ĐẶNG QUANG ĐỨC	QUẬN 3	11	3	2009	TP.HCM	8/5.	BÀN CỜ	HCV	100m Nam Lớp 8-9
146	HÔNG GIA QUỶ	QUẬN 11	23	4	2008	TP.HCM	9/6.	HẬU GIANG	HCB	100m Nam Lớp 8-9
147	LÊ MINH CHÂU	PHÚ NHUẬN	8	2	2008	TPHCM	9/1.	NGÔ TẮT TỐ	HCD	100m Nam Lớp 8-9
148	NGÔ VÕ THANH HÙNG	QUẬN 1	11	4	2008	TPHCM	9A2	VĂN LANG	HCV	200m Nam Lớp 8-9
149	LÊ ANH KHOA	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	30	9	2009	TPHCM	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	200m Nam Lớp 8-9
150	HÔNG GIA QUỶ	QUẬN 11	23	4	2008	TP.HCM	9/6.	HẬU GIANG	HCD	200m Nam Lớp 8-9

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
151	LA TRẦN NGỌC PHÚC	GÒ VẤP	24	8	2009	TP.HCM	8/9.	QUANG TRUNG	HCV	400m Nam Lớp 8-9
152	NGUYỄN THÁI CƯỜNG	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	1	4	2008	TPHCM	9A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	400m Nam Lớp 8-9
153	QUÁCH TÂN TÀI	QUẬN 3	17	1	2008	TP.HCM	9/7.	BÀN CỜ	HCB	400m Nam Lớp 8-9
154	LA TRẦN NGỌC PHÚC	GÒ VẤP	24	8	2009	TP.HCM	8/9.	QUANG TRUNG	HCV	1500m Nam Lớp 8-9
155	CHAU ĐÉT	BÌNH CHÁNH	7	5	2009	AN GIANG	8.2.	GÒ XOÀI	HCB	1500m Nam Lớp 8-9
156	BÙI QUỐC THÀNH	NHÀ BÈ	15	1	2008	TPHCM	9A1	HIỆP PHƯỚC	HCB	1500m Nam Lớp 8-9
157	NGUYỄN DUY THẮNG	BÌNH CHÁNH	25	2	2008	TPHCM	9.5.	VĨNH LỘC B	HCV	Nhảy cao Nam Lớp 8-9
158	TRẦN VÕ THÀNH ĐẠT	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	12	4	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy cao Nam Lớp 8-9
159	NGUYỄN QUỐC ANH DUY	BÌNH CHÁNH	3	5	2008	TRÀ VINH	9/2.	TÂN NHỰT	HCB	Nhảy cao Nam Lớp 8-9
160	ĐÌNH MẠNH VŨ	QUẬN 12	10	5	2008	TP. HCM	9/15.	NGUYỄN HIỀN	HCV	Nhảy xa Nam Lớp 8-9
161	NGUYỄN DUY MẠNH	QUẬN 12	3	1	2008	TP. HCM	9/17.	NGUYỄN HIỀN	HCB	Nhảy xa Nam Lớp 8-9
162	LÊ QUỐC ANH QUÂN	PHÚ NHUẬN	3	1	2008	TPHCM	9C1	QUANG TRUNG NGUYỄN HUỆ	HCB	Nhảy xa Nam Lớp 8-9
163	VÕ HỒ GIA KIỆT	BÌNH CHÁNH	28	1	2009	TPHCM	8/1.	PHONG PHÚ	HCV	Đẩy tạ Nam Lớp 8-9
164	NGUYỄN QUANG TRIỆU LUÂN	TÂN BÌNH	25	7	2008	TPHCM	9A5	VÕ VĂN TÂN	HCB	Đẩy tạ Nam Lớp 8-9
165	DƯƠNG NINH BẢO KHANG	QUẬN 7	26	11	2008	TPHCM	9A7	NGUYỄN THỊ THẬP	HCB	Đẩy tạ Nam Lớp 8-9

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
166	NGÔ VÕ THANH HÙNG	QUẬN 1	11	4	2008	TPHCM	9A2	VĂN LANG	HCV	Tiếp sức 4x100m Nam Lớp 8-9
167	NGUYỄN THÀNH CHÂN		26	5	2008	TPHCM	9A4	VĂN LANG		
168	NGUYỄN LÊ ĐĂNG KHOA		27	1	2008	TPHCM	9A3	VĂN LANG		
169	LÊ TUÂN NGUYỄN		30	5	2008	TPHCM	9A5	VĂN LANG		
170	NGUYỄN MINH DUY	QUẬN 3	25	1	2008	TP.HCM	9/5.	BÀN CỜ	HCB	Tiếp sức 4x100m Nam Lớp 8-9
171	HUỖNH MINH ĐĂNG		30	5	2008	TP.HCM	9/5.	BÀN CỜ		
172	VÕ CHÍ TIẾN		27	8	2009	TP.HCM	8/6.	BÀN CỜ		
173	ĐẶNG QUANG ĐỨC		11	3	2009	TP.HCM	8/5.	BÀN CỜ		
174	NGUYỄN QUYẾT TRÍ	QUẬN 6	29	2	2008	TPHCM	9A5	LAM SƠN	HCD	Tiếp sức 4x100m Nam Lớp 8-9
175	NGUYỄN LÂM HOÀNG THÁI		26	4	2008	TPHCM	9A8	LAM SƠN		
176	QUÁCH ĐÌNH VÂN		26	5	2009	TPHCM	8A3	LAM SƠN		
177	NGUYỄN ĐỨC THÀNH		22	1	2009	TPHCM	8A12	LAM SƠN		
178	TRẦN VÕ THÀNH ĐẠT	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	12	4	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x400m Nam Lớp 8-9
179	NGUYỄN BÁ THUẬN		28	10	2009	TPHCM	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
180	NGUYỄN THÁI CƯỜNG		1	4	2008	TPHCM	9A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
181	PHAN VŨ GIA HUY		21	3	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
182	QUÁCH TÂN TÀI	QUẬN 3	17	1	2008	TP.HCM	9/7.	BÀN CỜ	HCB	Tiếp sức 4x400m Nam Lớp 8-9
183	HUỖNH MINH ĐĂNG		30	5	2008	TP.HCM	9/5.	BÀN CỜ		
184	VÕ CHÍ TIẾN		27	8	2009	TP.HCM	8/6.	BÀN CỜ		
185	TRẦN MẠNH KHIÊM		20	9	2009	TP.HCM	8/3.	BÀN CỜ		
186	SƠN THẠCH LUÂN	BÌNH CHÁNH	24	4	2009	TPHCM	8/7.	PHONG PHÚ	HCB	Tiếp sức 4x400m Nam Lớp 8-9
187	NGUYỄN HOÀNG THÀNH		5	1	2008	TPHCM	9/5.	PHONG PHÚ		
188	LÊ HOÀNG LONG		23	8	2008	TPHCM	9/1.	PHONG PHÚ		
189	LÂM MINH THIÊN		5	5	2009	TPHCM	8/8.	PHONG PHÚ		
190	VÕ CHÍ TIẾN	QUẬN 3	27	8	2009	TP.HCM	8/6.	BÀN CỜ	HCV	Tiếp sức 4x100m hỗn hợp Lớp 8-9
191	ĐẶNG QUANG ĐỨC		11	3	2009	TP.HCM	8/5.	BÀN CỜ		
192	PHẠM TUYẾT NHI		5	8	2009	TP.HCM	.8/3.	BÀN CỜ		
193	TRẦN HỒ THẢO NHI		21	5	2009	TP.HCM	.8/6.	BÀN CỜ		
194	LÊ ANH KHOA	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	30	9	2009	TPHCM	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Tiếp sức 4x100m hỗn hợp Lớp 8-9
195	TRẦN MINH THỨC		19	1	2008	BÌNH THUẬN	9A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
196	VÕ GIANG NGỌC CÚC		23	7	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
197	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG		20	2	2009	BÌNH THUẬN	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
198	LÊ MINH CHÂU	PHÚ NHUẬN	8	2	2008	TPHCM	9/1.	NGÔ TẤT TÓ	HCB	Tiếp sức 4x100m hỗn hợp Lớp 8-9
199	NGUYỄN MẠNH HÙNG		26	3	2008	TPHCM	9/1.	NGÔ TẤT TÓ		
200	VŨ GIA AN KHANH		13	6	2008	TP.HCM	9/4.	NGÔ TẤT TÓ		
201	HUỖNH MINH THƯ		9	12	2009	TP.HCM	8/7.	NGÔ TẤT TÓ		
202	QUÁCH TÂN TÀI	QUẬN 3	17	1	2008	TP.HCM	9/7.	BÀN CỜ	HCV	Tiếp sức 4x400m hỗn hợp Lớp 8-9
203	HUỖNH MINH ĐĂNG		30	5	2008	TP.HCM	9/5.	BÀN CỜ		
204	PHẠM TUYẾT NHI		5	8	2009	TP.HCM	.8/3.	BÀN CỜ		
205	TRẦN HỒ THẢO NHI		21	5	2009	TP.HCM	.8/6.	BÀN CỜ		
206	NGUYỄN THÁI CƯỜNG	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	1	4	2008	TPHCM	9A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Tiếp sức 4x400m hỗn hợp Lớp 8-9
207	PHAN VŨ GIA HUY		21	3	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
208	TRẦN THỊ THANH TRÚC		2	10	2009	BÌNH THUẬN	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
209	NGUYỄN THỊ KIM THƯ		21	10	2008	TPHCM	9A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
210	NGUYỄN DƯƠNG QUANG THANH	QUẬN 6	28	7	2009	TPHCM	8A4	HẬU GIANG	HCB	Tiếp sức 4x400m hỗn hợp Lớp 8-9
211	TÔN VŨ KHÔI NGUYỄN		21	4	2008	TPHCM	9A1	HẬU GIANG		
212	TRƯƠNG KHA CÁT LAN		26	5	2008	TPHCM	9A3	HẬU GIANG		
213	TRẦN QUỲNH ANH		27	10	2009	TPHCM	8A6	HẬU GIANG		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
214	HUỖNH THANH NHÃ	QUẬN 11	27	3	2008	TP.HCM	9/1.	HẬU GIANG	HCV	100m Nữ Lớp 8-9
215	PHẠM TUYẾT NHI	QUẬN 3	5	8	2009	TP.HCM	.8/3.	BÀN CỜ	HCĐ	100m Nữ Lớp 8-9
216	LÝ KIM NGÂN	TÂN BÌNH	13	1	2009	TPHCM	8A7	NGUYỄN GIA THIỀU	HCV	100m Nữ Lớp 8-9
217	HUỖNH NGUYỄN THÁI NGỌC GIÀU	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	5	11	2008	TIỀN GIANG	9A2	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	200m Nữ Lớp 8-9
218	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	20	2	2009	BÌNH THUẬN	8A2	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	200m Nữ Lớp 8-9
219	HUỖNH THANH NHÃ	QUẬN 11	27	3	2008	TP.HCM	9/1.	HẬU GIANG	HCV	200m Nữ Lớp 8-9
220	HUỖNH NGUYỄN THÁI NGỌC GIÀU	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	5	11	2008	TIỀN GIANG	9A2	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	400m Nữ Lớp 8-9
221	NGUYỄN HOA LAM NGỌC	QUẬN 7	23	3	2009	TPHCM	8A1	HOÀNG GIA	HCB	400m Nữ Lớp 8-9
222	LÊ THỊ CẨM TIỀN	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	25	3	2009	TIỀN GIANG	8A2	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	400m Nữ Lớp 8-9
223	NGUYỄN HOA LAM NGỌC	QUẬN 7	23	3	2009	TPHCM	8A1	HOÀNG GIA	HCV	1500m Nữ Lớp 8-9
224	NGUYỄN THỊ THÚY QUỲNH	CẦN GIỜ	1	12	2009	TPHCM	8A7	BÌNH KHÁNH	HCB	1500m Nữ Lớp 8-9
225	NGUYỄN THỊ KIM THƯ	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	10	2008	TPHCM	9A1	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	1500m Nữ Lớp 8-9
226	LA NGUYỄN BẢO MY	BÌNH CHÁNH	20	1	2008	TT- HUẾ	9/6.	VĨNH LỘC A	HCV	Nhảy cao Nữ Lớp 8-9
227	NGUYỄN NGỌC NHƯ	BÌNH CHÁNH	8	3	2009	TPHCM	8/2.	VÕ VĂN VÂN	HCB	Nhảy cao Nữ Lớp 8-9
228	NGUYỄN QUỲNH GIANG	PHÚ NHUẬN	11	1	2009	TP.HCM	8/8.	TRẦN HUY LIỆU	HCV	Nhảy cao Nữ Lớp 8-9
229	NGUYỄN QUỲNH GIANG	PHÚ NHUẬN	11	1	2009	TP.HCM	8/8.	TRẦN HUY LIỆU	HCV	Nhảy xa Nữ Lớp 8-9
230	NGUYỄN THỊ KIM THƯ	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	10	2008	TPHCM	9A1	CHUYÊN NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy xa Nữ Lớp 8-9
231	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	QUẬN 11	27	1	2009	TP.HCM	8/1.	HẬU GIANG	HCV	Nhảy xa Nữ Lớp 8-9

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
232	NGUYỄN THÙY LINH	QUẬN 7	14	11	2008	TPHCM	9TC4	NGUYỄN THỊ THẬP	HCV	Đẩy tạ Nữ Lớp 8-9
233	LÊ TRANG BẢO NGỌC	QUẬN 6	23	1	2010	TPHCM	7A6	LAM SƠN	HCB	Đẩy tạ Nữ Lớp 8-9
234	NGUYỄN TRẦN ANH THU	QUẬN 4	4	11	2008	TPHCM	9/9	TĂNG BẠT HỒ	HCD	Đẩy tạ Nữ Lớp 8-9
235	HUỖNH THANH NHÃ	QUẬN 11	27	3	2008	TP.HCM	9/1.	HẬU GIANG	HCV	Tiếp sức 4x100m Nữ Lớp 8-9
236	NGUYỄN TRẦN ANH THU		14	8	2008	TP.HCM	9/4.	HẬU GIANG		
237	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH		27	1	2009	TP.HCM	8/1.	HẬU GIANG		
238	LÂM HOÀNG NGỌC		7	10	2009	TP.HCM	7/6.	HẬU GIANG		
239	VÕ GIANG NGỌC CÚC	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	7	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Tiếp sức 4x100m Nữ Lớp 8-9
240	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG		20	2	2009	BÌNH THUẬN	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
241	TRẦN THỊ THANH TRÚC		2	10	2009	BÌNH THUẬN	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
242	LÊ THỊ CẨM TIỀN		25	3	2009	TIỀN GIANG	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
243	GIANG NGỌC HÂN	QUẬN 3	23	3	2009	TP.HCM	.8/3.	BÀN CỜ	HCD	Tiếp sức 4x100m Nữ Lớp 8-9
244	TRẦN HỒ THẢO NHI		21	5	2009	TP.HCM	.8/6.	BÀN CỜ		
245	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG UYÊN		8	9	2008	TP.HCM	.9/1.	BÀN CỜ		
246	NGUYỄN HÀ TUYẾT NHI		24	12	2008	TP.HCM	.9/1.	BÀN CỜ		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
247	VÕ GIANG NGỌC CÚC	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	7	2009	TPHCM	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x400m Nữ Lớp 8-9
248	TRẦN THỊ THANH TRÚC		2	10	2009	BÌNH THUẬN	8A1	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
249	HUỖNH NGUYỄN THÁI NGỌC GIÀU		5	11	2008	TIỀN GIANG	9A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
250	LÊ THỊ CẨM TIỀN		25	3	2009	TIỀN GIANG	8A2	CHUYÊN NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
251	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	BÌNH CHÁNH	16	10	2008	TP.HCM	9/4.	TÂN QUÝ TÂY	HCB	Tiếp sức 4x400m Nữ Lớp 8-9
252	HUỖNH PHƯƠNG ANH		25	7	2008	TP.HCM	9/4.	TÂN QUÝ TÂY		
253	VÕ THỊ THU THẢO		31	7	2009	TP.HCM	8/8.	TÂN QUÝ TÂY		
254	DANH THỊ NGỌC ÁNH		14	7	2008	TP.HCM	9/8.	TÂN QUÝ TÂY		
255	NGUYỄN THẢO VY	QUẬN 1	20	1	2008	BẠC LIÊU	8	ĐỨC TRÍ	HCB	Tiếp sức 4x400m Nữ Lớp 8-9
256	LÂM PHƯƠNG NHI		21	2	2008	ĐÔNG THÁP	9	ĐỨC TRÍ		
257	NGUYỄN THỊ KIM ANH		1	1	2008	DAKLAK	9	ĐỨC TRÍ		
258	SƠN THỊ KIỀU NGHI		30	4	2008	CÀ MAU	9	ĐỨC TRÍ		
259	NGUYỄN QUỐC BẢO TOÀN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	3	2006	TIỀN GIANG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	100m Nam THPT
260	TRƯƠNG NGUYỄN LONG TIẾN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	7	2005	TPHCM	12A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	100m Nam THPT
261	CAO MINH THUẬN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	22	3	2007	AN GIANG	10A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	100m Nam THPT
262	HUỖNH MINH TIẾN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	24	3	2006	TIỀN GIANG	11A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	200m Nam THPT
263	TRƯƠNG HUỖNH MINH TRÍ	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	25	1	2007	TPHCM	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	200m Nam THPT
264	CAO MINH THUẬN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	22	3	2007	AN GIANG	10A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	200m Nam THPT

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
265	HUỖNH MINH TIẾN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	24	3	2006	TIỀN GIANG	11A2	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	400m Nam THPT
266	VÕ THÀNH DÂN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	7	2	2005	ĐÔNG THÁP	12A2	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	400m Nam THPT
267	NGUYỄN PHƯỚC HUY LÂN	QUẬN 5	9	12	2007	TP.HCM	10A3	TRẦN HỮU TRANG	HCB	400m Nam THPT
268	NGUYỄN VĂN LỢI	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	6	2005	TIỀN GIANG	12A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	800m Nam THPT
269	NGÔ HUỖNH GIA HUY	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	19	7	2005	BẾN TRE	12A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	800m Nam THPT
270	LÊ ANH TUẤN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	1	1	2007	TPHCM	10A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	800m Nam THPT
271	LÊ ANH TUẤN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	1	1	2007	TPHCM	10A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	1500m Nam THPT
272	NGUYỄN VĂN LỢI	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	6	2005	TIỀN GIANG	12A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	1500m Nam THPT
273	NGÔ HUỖNH GIA HUY	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	19	7	2005	BẾN TRE	12A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	1500m Nam THPT
274	NGUYỄN VĂN LỢI	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	23	6	2005	TIỀN GIANG	12A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	5000m Nam THPT
275	LÊ ANH TUẤN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	1	1	2007	TPHCM	10A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	5000m Nam THPT
276	CHÂU HOÀNG LUÂN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	5	3	2007	ĐÔNG THÁP	10A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	5000m Nam THPT
277	NGUYỄN MAI MINH TRÍ	QUẬN 3	14	3	2005	TP.HCM	12A2	NG. THỊ MINH KHAI	HCV	Nhảy cao Nam THPT
278	HUỖNH CHÍ BẢO	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	11	2	2006	TIỀN GIANG	11A2	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy cao Nam THPT
279	NGUYỄN VĂN DÂN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	20	1	2007	BÌNH THUẬN	10A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy cao Nam THPT
280	HUỖNH CHÍ BẢO	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	11	2	2006	TIỀN GIANG	11A2	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Nhảy xa Nam THPT
281	DƯƠNG NGÂN BÌNH	QUẬN 3	8	3	2006	TP.HCM	11A3	LÊ THỊ HỒNG GÁM	HCB	Nhảy xa Nam THPT
282	ĐOÀN PHƯỚC HẬU	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	9	7	2005	TPHCM	12A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy xa Nam THPT

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
283	HUỖNH CHÍ BẢO	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	11	2	2006	TIỀN GIANG	11A2	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Nhảy ba bước Nam THPT
284	DƯƠNG NGÂN BÌNH	QUẬN 3	8	3	2006	TP.HCM	11A3	LÊ THỊ HỒNG GÂM	HCB	Nhảy ba bước Nam THPT
285	NGUYỄN VĂN DÂN	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	20	1	2007	BÌNH THUẬN	10A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy ba bước Nam THPT
286	TRƯƠNG PHƯỚC TÀI	BÌNH CHÁNH	19	3	2006	Tp.HCM	11B9	PHONG PHÚ	HCV	Đẩy tạ Nam THPT
287	NGUYỄN PHẠM ANH KIẾT	QUẬN 5	20	2	2006	TP.HCM	11A3	AN ĐÔNG	HCB	Đẩy tạ Nam THPT
288	TỪ MINH KHẢI	NHÀ BÈ	19	1	2007	TPHCM	10A11	DƯƠNG VĂN DƯƠNG	HCB	Đẩy tạ Nam THPT
289	ĐOÀN PHƯỚC HẬU	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	9	7	2005	TPHCM	12A1	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x100m Nam THPT
290	DƯƠNG DUY KHÁNH		22	11	2005	TPHCM	12A2	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
291	CAO MINH THUẬN		22	3	2007	AN GIANG	10A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
292	ĐẶNG QUANG KHẢI		7	5	2007	TPHCM	10A3	NK TĐTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
293	NGUYỄN ĐÌNH HUY	QUẬN 1	20	5	2005	TPHCM	12A15	TRUNG VƯƠNG	HCB	Tiếp sức 4x100m Nam THPT
294	LÊ NGỌC ĐÔNG ANH		11	11	2005	TPHCM	12A13	TRUNG VƯƠNG		
295	NGUYỄN DUY KHANG		15	4	2006	TPHCM	11A15	TRUNG VƯƠNG		
296	NGUYỄN MINH TRUNG		6	11	2006	TPHCM	11A9	TRUNG VƯƠNG		
297	NGUYỄN THÀNH ĐỨC	QUẬN 6	2	5	2006	TPHCM	10A8	NGUYỄN TẮT THÀNH	HCB	Tiếp sức 4x100m Nam THPT
298	TRẦN TRƯỞNG TRIỀU THUẬN		14	10	2005	TPHCM	12A11	NGUYỄN TẮT THÀNH		
299	LÊ BẢO DUY		15	11	2005	TPHCM	12A14	NGUYỄN TẮT THÀNH		
300	PHÙNG VĨNH PHƯỚC		5	1	2005	TPHCM	12A8	NGUYỄN TẮT THÀNH		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
301	NGUYỄN VĂN NGHĨ	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	3	2006	TIỀN GIANG	11A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x400m Nam THPT
302	VÕ THÀNH DÂN		7	2	2005	ĐỒNG THÁP	12A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
303	NGUYỄN DUY CƯỜNG		15	3	2006	TIỀN GIANG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
304	CAO VĂN TRƯỜNG		31	8	2007	TIỀN GIANG	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
305	NGÔ MINH HÙNG	NK TDTT H.BC	25	4	2006	TPHCM	11B1	NK TDTT H.BC	HCB	Tiếp sức 4x400m Nam THPT
306	BÙI THÁI LONG		26	9	2006	QUẢNG NINH	11B1	NK TDTT H.BC		
307	PHẠM VĂN QUYẾT		13	10	2005	NINH BÌNH	12A4	NK TDTT H.BC		
308	PHÙNG MINH HIẾU		16	2	2007	BẾN TRE	10C11	NK TDTT H.BC		
309	NGUYỄN ĐÌNH HUY	QUẬN 1	20	5	2005	TPHCM	12A15	TRUNG VƯƠNG	HCB	Tiếp sức 4x400m Nam THPT
310	LÊ NGỌC ĐÔNG ANH		11	11	2005	TPHCM	12A13	TRUNG VƯƠNG		
311	NGUYỄN DUY KHANG		15	4	2006	TPHCM	11A15	TRUNG VƯƠNG		
312	NGUYỄN MINH TRUNG		6	11	2006	TPHCM	11A9	TRUNG VƯƠNG		
313	TRƯƠNG NGUYỄN LONG TIẾN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	7	2005	TPHCM	12A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x100m hỗn hợp THPT
314	TRƯƠNG HUỖNH MINH TRÍ		25	1	2007	TPHCM	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
315	ĐỖ THỊ TUYẾT NHI		4	10	2006	TIỀN GIANG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
316	NGUYỄN TRẦN THẢO VÂN		2	1	2007	BÌNH THUẬN	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
317	NGUYỄN THIỆN NHÂN	QUẬN 5	8	5	2006	TP.HCM	11A4	HÙNG VƯƠNG	HCB	Tiếp sức 4x100m hỗn hợp THPT
318	LÝ NGUYỄN THIÊN PHÚC		31	5	2006	TP.HCM	11A17	HÙNG VƯƠNG		
319	LÂM NHƯ Ý		14	4	2006	TP.HCM	11A16	HÙNG VƯƠNG		
320	NGUYỄN HUỖNH ÁNH VY		2	8	2006	TP.HCM	11A5	HÙNG VƯƠNG		
321	TẠ DUY THẮNG	PHÚ NHUẬN	1	9	2005	TPHCM	12A3	HÀN THUYỀN	HCD	Tiếp sức 4x100m hỗn hợp THPT
322	PHẠM NGUYỄN PHƯỚC DUY		20	2	2005	TPHCM	12A9	HÀN THUYỀN		
323	TRẦN NGỌC TUYẾT NHUNG		25	2	2007	TPHCM	10A6	HÀN THUYỀN		
324	PHẠM THÁI BẢO TRÂM		13	6	2006	TPHCM	11/4	HÀN THUYỀN		
325	NGÔ HUỖNH GIA HUY	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	19	7	2005	BẾN TRE	12A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x400m hỗn hợp THPT
326	NGUYỄN QUỐC TUẤN		11	7	2006	TPHCM	11A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
327	LÊ THỊ HÀ TRANG		19	1	2005	TPHCM	12A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
328	NGUYỄN NGỌC Ý		26	7	2006	TPHCM	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
329	BÙI THÁI LONG	NK TDTT H.BC	26	9	2006	QUẢNG NINH	11B1	NK TDTT H.BC	HCB	Tiếp sức 4x400m hỗn hợp THPT
330	PHẠM VĂN QUYẾT		13	10	2005	NINH BÌNH	12A4	NK TDTT H.BC		
331	HUỖNH NGỌC TRÚC MAI		4	5	2006	TPHCM	11B1	NK TDTT H.BC		
332	ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG		25	7	2007	TPHCM	10C12	NK TDTT H.BC		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
333	ĐÀO LÊ THIÊN PHÚC	QUẬN 5	4	11	2006	TP.HCM	11A13	HÙNG VƯƠNG	HCB	Tiếp sức 4x400m hỗn hợp THPT
334	LÝ NGUYỄN THIÊN PHÚC		31	5	2006	TP.HCM	11A16	HÙNG VƯƠNG		
335	LÂM NHƯ Ý		14	4	2006	TP.HCM	11A16	HÙNG VƯƠNG		
336	TRẦN THÚY KIM		9	1	2006	TP.HCM	11A3	HÙNG VƯƠNG		
337	NGUYỄN NGỌC THƯ KỲ	BÌNH THẠNH	3	2	2005	TPHCM	12A2	.PHAN ĐĂNG LƯU	HCV	100m Nữ THPT
338	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG NGHI	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	5	8	2006	VĨNH LONG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	100m Nữ THPT
339	LÊ TUYẾT NGÀ	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	15	11	2007	TPHCM	10A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	100m Nữ THPT
340	NGUYỄN NGỌC THƯ KỲ	BÌNH THẠNH	3	2	2005	TPHCM	12A2	.PHAN ĐĂNG LƯU	HCV	200m Nữ THPT
341	NGUYỄN KIM ÁNH	QUẬN 6	2	10	2006	TPHCM	11A2	PHẠM PHÚ THỨ	HCB	200m Nữ THPT
342	LÊ TUYẾT NGÀ	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	15	11	2007	TPHCM	10A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	200m Nữ THPT
343	ĐỖ THỊ TUYẾT NHI	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	4	10	2006	TIỀN GIANG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	400m Nữ THPT
344	HUỶNH THỊ KHÁNH TUYÊN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	7	7	2006	LONG AN	11A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	400m Nữ THPT
345	NGUYỄN KIM ÁNH	QUẬN 6	2	10	2006	TPHCM	11A2	PHẠM PHÚ THỨ	HCB	400m Nữ THPT
346	BÙI THỊ ANH ĐÀO	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	2	2007	TIỀN GIANG	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	800m Nữ THPT
347	NGUYỄN NGỌC Ý	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	26	7	2006	TPHCM	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	800m Nữ THPT
348	PHẠM THỊ BÍCH QUYÊN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	9	2005	LONG AN	12A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	800m Nữ THPT

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
349	BÙI THỊ XUÂN ĐÀO	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	2	2007	TIỀN GIANG	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	1500m Nữ THPT
350	NGUYỄN NGỌC Ý	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	26	7	2006	TPHCM	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	1500m Nữ THPT
351	PHẠM THỊ BÍCH QUYÊN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	9	2005	LONG AN	12A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	1500m Nữ THPT
352	BÙI THỊ XUÂN ĐÀO	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	18	2	2007	TIỀN GIANG	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	3000m Nữ THPT
353	NGUYỄN VĨNH THỰC NGHI	QUẬN 1	23	10	2006	VĨNH LONG	11A1	GDDN-GDTX Q1	HCB	3000m Nữ THPT
354	PHẠM THỊ BÍCH QUYÊN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	9	2005	LONG AN	12A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	3000m Nữ THPT
355	PHẠM THÁI BẢO TRÂM	PHÚ NHUẬN	13	6	2006	TPHCM	11/4	HÀN THUYỀN	HCV	Nhảy cao Nữ THPT
356	CHÂU ANH THƯ	QUẬN 3	28	9	2005	TPHCM	12A7	NGUYỄN THỊ DIỆU	HCB	Nhảy cao Nữ THPT
357	TRẦN THÚY KIM	QUẬN 5	9	11	2006	TP.HCM	11A3	HÙNG VƯƠNG	HCB	Nhảy cao Nữ THPT
358	TÔ KIM XUÂN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	3	2007	TRÀ VINH	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Nhảy xa Nữ THPT
359	DƯƠNG THỊ BÍCH NGỌC	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	14	6	2006	TPHCM	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy xa Nữ THPT
360	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG NGHI	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	5	8	2006	VĨNH LONG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy xa Nữ THPT
361	TÔ KIM XUÂN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	21	3	2007	TRÀ VINH	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Nhảy ba bước Nữ THPT
362	DƯƠNG THỊ BÍCH NGỌC	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	14	6	2006	TPHCM	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy ba bước Nữ THPT
363	ĐỖ THỊ CẨM TIỀN	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	2	1	2006	TPHCM	11A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Nhảy ba bước Nữ THPT
364	HUỖNH NGỌC TUYẾT MAI	QUẬN 8	10	5	2005	TPHCM	12A2	NGUYỄN VĂN LINH	HCV	Đẩy tạ Nữ THPT
365	NGUYỄN LÊ QUỲNH NHƯ	QUẬN 6	14	10	2006	TPHCM	11A9	NGUYỄN TÁT THÀNH	HCB	Đẩy tạ Nữ THPT
366	LÂM KIỀU NGHI	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	6	2006	TPHCM	11A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCB	Đẩy tạ Nữ THPT

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
367	LÊ TUYẾT NGÀ	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	15	11	2007	TPHCM	10A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x100m Nữ THPT
368	TÔ KIM XUÂN		21	3	2007	TRÀ VINH	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
369	NGUYỄN BÌNH PHƯƠNG NGHI		5	8	2006	VĨNH LONG	11A3	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
370	ĐỖ THỊ CẨM TIỀN		2	1	2006	TPHCM	11A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
371	NGUYỄN VĨNH THỰC NGHI	QUẬN 1	23	10	2006	VĨNH LONG	11A1	GDNN-GDTX Q1	HCB	Tiếp sức 4x100m Nữ THPT
372	BÙI THỊ THÙY TRANG		14	9	2005	GIA LAI	12A2	GDNN-GDTX Q1		
373	PHẠM THỊ NHƯ Ý		21	11	2006	KIÊN GIANG	11A3	GDNN-GDTX Q1		
374	TRẦN THỊ NGỌC THẨM		27	7	2005	AN GIANG	11A1	GDNN-GDTX Q1		
375	HUỲNH NGỌC TRÚC MAI	NK TDTT H.BC	4	5	2006	TPHCM	11B1	NK TDTT H.BC	HCB	Tiếp sức 4x100m Nữ THPT
376	NGUYỄN NGỌC DIỄM MY		19	11	2005	LONG AN	11B1	NK TDTT H.BC		
377	ĐÌNH THỊ TƯỜNG VY		31	5	2006	TPHCM	11B1	NK TDTT H.BC		
378	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ		23	9	2007	NAM ĐỊNH	10C11	NK TDTT H.BC		
379	LÂM KIỀU NGHI	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	3	6	2006	TPHCM	11A2	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH	HCV	Tiếp sức 4x400m Nữ THPT
380	NGUYỄN TRẦN THẢO VÂN		2	1	2007	BÌNH THUẬN	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
381	BÙI THỊ ANH ĐÀO		18	2	2007	TIỀN GIANG	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		
382	BÙI THỊ XUÂN ĐÀO		18	2	2007	TIỀN GIANG	10A1	NK TDTT NGUYỄN THỊ ĐỊNH		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Ngày	Tháng	Năm sinh	Nơi sinh	Lớp	Trường	Thành Tích	Nội dung
383	NGUYỄN VĨNH THỰC NGHI	QUẬN 1	23	10	2006	VĨNH LONG	11A1	GDNN-GDTX Q1	HCB	Tiếp sức 4x400m Nữ THPT
384	BÙI THỊ THÙY TRANG		14	9	2005	GIA LAI	12A2	GDNN-GDTX Q1		
385	PHẠM THỊ NHƯ Ý		21	11	2006	KIÊN GIANG	11A3	GDNN-GDTX Q1		
386	TRẦN THỊ NGỌC THẨM		27	7	2005	AN GIANG	11A1	GDNN-GDTX Q1		
387	HUỖNH NGỌC TRÚC MAI	NK TDTT H.BC	4	5	2006	TPHCM	11B1	NK TDTT H.BC	HCB	Tiếp sức 4x400m Nữ THPT
388	ĐINH THỊ TƯỜNG VY		31	5	2006	TPHCM	11B1	NK TDTT H.BC		
389	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ		23	9	2007	NAM ĐỊNH	10C11	NK TDTT H.BC		
390	ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG		25	7	2007	TPHCM	10C12	NK TDTT H.BC		

KẾT QUẢ THI ĐẤU - ĐỒNG ĐỘI
GIẢI THỂ THAO HỌC SINH TP.HCM NĂM HỌC 2022-2023
MÔN ĐIỀN KINH

HẠNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG
ĐỒNG ĐỘI NỮ - TIỂU HỌC		
Nhất	Quận 7	3HCV
Nhì	Huyện Hóc Môn	1 HCV
Ba	Quận 5	1 HCV
ĐỒNG ĐỘI NAM - TIỂU HỌC		
Nhất	Thành phố Thủ Đức	3 HCV
Nhì	Quận Phú Nhuận	2 HCV - 1 HCB
Ba	Huyện Củ Chi	1 HCV - 1 HCB
ĐỒNG ĐỘI NỮ - CẤP THCS- KHỐI 6-7		
Nhất	Thành phố Thủ Đức	3 HCV
Nhì	Quận 5	2 HCV - 3 HCB
Ba	Quận 1	2 HCV - 2 HCB
ĐỒNG ĐỘI NAM - CẤP THCS - KHỐI 6-7		
Nhất	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	4 HCV -3 HCB -3 HCB
Nhì	Quận 3	4 HCV - 3 HCB
Ba	Huyện Bình Chánh	2 HCV - 2 HCB - 1 HCB

7

HẠNG	ĐƠN VỊ	HUY CHƯƠNG
ĐỒNG ĐỘI NỮ - CẤP THCS - KHỐI 8-9		
Nhất	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	3 HCV - 4 HCB - 2 HCD
Nhì	Quận 7	2 HCV - 1 HCB
Ba	Quận 11	2 HCV - 2 HCD
ĐỒNG ĐỘI NAM - CẤP THCS - KHỐI 8-9		
Nhất	Quận 3	2 HCV - 2 HCB - 1 HCD
Nhì	Huyện Bình Chánh	2 HCV - 1 HCB - 2 HCD
Ba	Quận Gò Vấp	2 HCV
ĐỒNG ĐỘI NỮ- CẤP THPT		
1	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	9 HCV - 6 HCB - 8 HCD
2	Quận Bình Thạnh	2 HCV
3	Quận Phú Nhuận	1 HCV - 1 HCD
ĐỒNG ĐỘI NAM - CẤP THPT		
Nhất	Trường THPT Chuyên NK TDTT Nguyễn Thị Định	11 HCV - 7HCB - 8 HCD
Nhì	Quận 3	1HCV - 2 HCB
Ba	Huyện Bình Chánh	1 HCV
TOÀN ĐOÀN		
Nhất	Quận 3	9 HCV - 12 HCB - 2 HCD
Nhì	Huyện Bình Chánh	6 HCV - 9 HCB - 6 HCD
Ba	Quận 1	4 HCV - 4 HCB - 7 HCD

72